

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 12/11/2021

(V/v: ly hôn)

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Lan Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà Phạm Thị Nga, ông Phạm Quốc Trung

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Bùi Thái Bình là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 238/2021/TLST- HNGĐ ngày 10/8/2021, về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 27/9/2021.

**Nguyên đơn:** Chị Hà Thị V, sinh năm 1984

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: Khu dân cư T, Tổ 10 Phường P, Thành phố H, tỉnh H.

Tại phiên tòa ngày 14/10/2021, chị V và anh P đều có mặt.

Tại phiên tòa hôm nay, ngày 12/11/2021, chị V có mặt còn anh P vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**1. Trong đơn khởi kiện và bản tự khai cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà Thị V yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung:**

*Về quan hệ hôn nhân:* chị Hà Thị V kết hôn với anh Nguyễn Văn P năm 2005, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P- Tp H, tỉnh H. Trước khi kết hôn, hai bên được tự do tìm hiểu. Sau khi cưới, vợ chồng anh, chị chung sống cùng nhà chồng một thời gian ngắn rồi thuê nhà ra ở riêng tại thành phố H, tỉnh H. Trong quá trình

chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh P hay uống rượu và không tu chí làm ăn. Có những lần anh P còn đánh đập gây thương tích cho chị V phải đi viện, đến nay vẫn còn sẹo trên cổ tay. Chị V xét thấy cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không có tương lai hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị V được ly hôn với anh P.

*Về con chung:* anh, chị có hai con chung, con gái Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/11/2005 và con trai Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 29/9/2008.

Khi ly hôn chị V đề nghị để chị nuôi con gái còn anh P nuôi con trai, theo nguyện vọng của các con. Việc cấp dưỡng nuôi con chị V không yêu cầu.

*Về tài sản và công nợ chung:* chị V trình bày chị và anh P không có tài sản chung và công nợ chung.

## **2. Trong biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa ngày 14/10/2021, bị đơn Nguyễn Văn P trình bày:**

Anh Nguyễn Văn P và chị Hà Thị V kết hôn khoảng năm 2005, khi kết hôn tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường P. Sau khi kết hôn về chung sống ở nhà chồng, khoảng 8 năm sau thì ra ở riêng. Đến nay vợ chồng thuê nhà địa chỉ nêu trên.

Vợ chồng đã sinh được 02 con chung tên: Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/11/2005, Nguyễn Tuấn Mi, sinh ngày 29/9/2008.

Sau kết hôn, cuộc sống vợ chồng bình thường như bao gia đình khác, khoảng hơn một năm nay, phát sinh mâu thuẫn do chị V hay đi chơi ăn uống cùng bạn bè, anh P thấy chị V uống rượu thì không đồng ý nên có mắng chửi. Có một lần do chị V đi chơi ra Quảng trường uống bia với mọi người, anh P gọi điện thoại nhưng chị V không nghe nên anh P tức giận quá đã đánh chị V bị thương nhẹ ở tay. Hơn 03 tháng nay do dịch covid anh P không đi làm gì được cũng làm cho cuộc sống vợ chồng trở nên căng thẳng hơn.

Gần đây, chị V cũng cứ đi, chẳng biết đi đâu, đến giờ không thấy về cơm nước, anh P giận bảo “Đi ra Tòa đi” thế là chị V làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố H giải quyết ly hôn.

Quan điểm của anh P không đồng ý ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ vì anh, chị đã có hai con chung, hơn nữa anh P biết mình có cái sai nên cũng có hướng sửa chữa để cuộc sống vợ chồng sau này tốt hơn.

Trường hợp xấu nhất phải ly hôn thì quan điểm của anh P cũng chấp nhận ly hôn; về con chung thì con nào theo bố thì anh P sẽ có trách nhiệm, không bao giờ bỏ con; trường hợp cả hai con muốn ở với mẹ thì anh P cũng nhất trí và tự nguyện cấp dưỡng theo khả năng.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: anh P trình bày là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ngày 14/10/2021, sau thủ tục hỏi và tranh luận, chị Hà Thị V và anh Nguyễn

Văn P đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để vợ chồng về có thời gian tự hòa giải mâu thuẫn xem có cơ hội đoàn tụ hay không. Hội đồng xét xử sau khi thảo luận đã thống nhất tạm ngừng phiên tòa theo đề nghị của đương sự. Căn cứ Điểm đ, Khoản 1 Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, chị V giữ nguyên ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị V được ly hôn với anh P. Anh P đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo triệu tập đến để tiếp tục tham gia phiên tòa ly hôn sơ thẩm nhưng anh P chủ động vắng mặt.

Nguyên vọng của con gái Nguyễn Thanh T mong muốn được ở với mẹ; nguyên vọng của con trai Nguyễn Tuấn M mong muốn được ở với bố.

### **3. Những nội dung thống nhất, không thống nhất:**

- *Nội dung thống nhất:* chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn P đều trình bày thống nhất về việc tìm hiểu, kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường P; thống nhất về nuôi con nếu ly hôn; tài sản chung và công nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. các bên đều chưa có yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Nội dung không thống nhất:* chị V kiên quyết ly hôn, anh P không đồng ý thỏa thuận ly hôn.

### **4. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

\*/ *Về tố tụng:* Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã bảo đảm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tham gia tố tụng của nguyên đơn đã thực hiện đúng với quy định pháp luật. Việc tham gia tố tụng của bị đơn anh Phú còn có sự vắng mặt; các thủ tục tố tụng về việc cấp, tổng đạt, văn bản tố tụng cho bị đơn cũng đã bảo đảm quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

\*/ *Về nội dung vụ án:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* tại phiên tòa được tiếp tục ngày hôm nay, chị V trình bày sau khi tạm ngừng phiên tòa về thì anh chị cũng có gặp nhau nhưng không đạt được sự hòa giải. Chị V đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa xét xử cho chị được ly hôn với anh P và các nội dung về con chung, tài sản chung, công nợ chung chị vẫn giữ nguyên trình bày như trước. Căn cứ thực trạng hôn nhân giữa vợ chồng chị V và anh P đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 51, 56, Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị V được ly hôn với anh Phú.

- *Về con chung:* xét điều kiện thực tế và nguyên vọng của con, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình, giao con gái Nguyễn Thanh Thảo, sinh ngày 10/11/2005 cho chị V được quyền nuôi dưỡng; giao con trai Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 29/9/2008 cho anh P được quyền nuôi dưỡng.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết vì đương sự chưa có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung theo pháp luật.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: các bên đương sự đều trình bày không có tài sản chung, công nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

- *Về án phí và quyền kháng cáo*: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa; ý kiến của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định:*

#### **[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:**

Chị Hà Thị V có đơn khởi kiện ly hôn với anh Nguyễn Văn P, các đương sự đều có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại Phường P, Thành phố H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự - đây là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H.

Tại phiên tòa ngày 14/10/2021, anh P đã có mặt, đã được tham gia phiên tòa và trình bày ý kiến tranh luận; nhưng do các bên đương sự thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử ngừng phiên tòa để tự hòa giải với nhau nên Hội đồng xét xử đã căn cứ Điểm đ, Khoản 1, Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự, tạm ngừng phiên tòa. Đến ngày 29/10/2021, chị Hà Thị V có đơn đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục phiên tòa vì chị V và anh P không tự hòa giải được với nhau. Như vậy, lý do tạm ngừng phiên tòa không còn và Hội đồng xét xử đã tổng đạt hợp lệ cho anh P văn bản Thông báo triệu tập phiên tòa, thể hiện rõ thời gian tiếp tục phiên tòa vào ngày hôm nay nhưng anh P không đến. Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ việc là bảo đảm đúng quy định tại Khoản 2 Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn P kết hôn năm 2005. Quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh P là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hòa hợp về lối sống, nhiều lúc anh P cư xử nóng nảy với vợ; những mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng làm cho chị V cảm thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay vợ chồng anh, chị ly thân đã được một thời gian và chị V đã dọn đi thuê ở chỗ khác. Theo đề nghị của các đương sự, Hội đồng xét xử đã tạm ngừng phiên tòa để chị V và anh P về tự hòa giải nhưng không có kết quả. Chị V có đơn đề nghị tiếp tục phiên tòa và hôm nay mặc dù Hội đồng xét xử đã tiếp tục hòa giải để chị V quay về đoàn tụ với anh P cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng chị V vẫn kiên quyết đề nghị được ly hôn với anh P. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của chị V, anh P mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên xử cho chị V được ly hôn với anh P theo quy

định tại Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- *Về con chung*: chị V và anh P có 02 con chung, con gái tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/11/2005 và con trai tên Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 29/9/2008. Con gái có nguyện vọng ở với mẹ và con trai có nguyện vọng ở với bố. Nên cần giao cho chị V được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con gái Nguyễn Thanh T và anh P được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con trai Nguyễn Tuấn M cho đến khi con trưởng thành 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Chị V, anh P đều có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật. và quy định tại Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: đương sự chưa yêu cầu nên HĐXX không đề cập.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: chị V và anh P khai không có tài sản chung, không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

**[3] Về án phí**: chị V phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được đối trừ vào tạm ứng án phí đã nộp.

**[4] Về quyền kháng cáo**: các đương sự được kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 259 - Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điểm a, Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

**Tuyên xử**: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

1. *Về quan hệ hôn nhân* : xử cho chị Hà Thị V được ly hôn với anh Nguyễn Văn P.

2. *Về con chung*: chị Hà Thị V và anh Nguyễn Văn P có 02 con chung, con gái tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/11/2005 và con trai tên Nguyễn Tuấn M, sinh ngày 29/9/2008.

- Giao cho chị Hà Thị V được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con gái Nguyễn Thanh T cho đến khi con trưởng thành 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

- Giao cho anh Nguyễn Văn P được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con trai Nguyễn Tuấn M cho đến khi con trưởng thành 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung theo quy định của

pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: đương sự chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

3. Về án phí: chị Hà Thị V phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004472 ngày 10/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh H.

Trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, nguyên đơn chị Hà Thị V có quyền kháng cáo để xét xử theo trình tự phúc thẩm; bị đơn anh Nguyễn Văn P được kháng cáo tương tự trong thời hạn nêu trên kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- VKSND Tỉnh Hòa Bình;
- THADS Tp. Hòa Bình;
- UBND Phường P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Lan Hương**